**Chương trình Khách hàng thân thiết**

# VCB REWARDS

## 1. Danh sách các loại thẻ áp dụng

| STT | SẢN PHẨM THẺ | LOẠI THẺ |
|---|---|---|
| 1 | Vietcombank eVer-link/ Vietcombank eVer-link eCard (hạng chuẩn) | Ghi nợ quốc tế |
| 2 | Vietcombank Connect24 Visa (hạng chuẩn) | Ghi nợ quốc tế |
| 3 | Vietcombank Mastercard (hạng chuẩn) | Ghi nợ quốc tế |
| 4 | Vietcombank Unionpay (hạng chuẩn) | Ghi nợ quốc tế |
| 5 | Vietcombank Vibe Platinum | Tín dụng quốc tế |
| 6 | Vietcombank Vibe | Tín dụng quốc tế |
| 7 | Vietcombank Visa (hạng bạch kim, vàng, chuẩn) | Tín dụng quốc tế |
| 8 | Vietcombank Mastercard (hạng bạch kim, vàng, chuẩn) | Tín dụng quốc tế |
| 9 | Vietcombank JCB (hạng bạch kim, vàng, chuẩn) | Tín dụng quốc tế |
| 10 | Vietcombank Unionpay (hạng bạch kim, vàng, chuẩn) | Tín dụng quốc tế |

Lưu ý: Không áp dụng với các sản phẩm thẻ có tính năng hoàn tiền cộng dặm, theo tính năng của sản phẩm, các sản phẩm thẻ liên kết và sản phẩm thẻ tín dụng công ty ủy quyền cho cá nhân sử dụng, thẻ ghi nợ cá nhân liên kết với tài khoản thanh toán (TKTT) của công ty.

## 2. Danh sách các giao dịch thẻ được tích điểm

Giao dịch thanh toán thẻ Tín dụng quốc tế và Ghi nợ quốc tế, bao gồm:

– Thanh toán tại Đơn vị chấp nhận thẻ (cà thẻ)

– Thanh toán trực tuyến

– Thanh toán qua POS tại các Đơn vị chấp nhận thẻ bằng phương thức không tiếp xúc contactless

– Thanh toán trên VCB Digibank từ nguồn thẻ

Lưu ý:

- Giao dịch chi tiêu thẻ KHÔNG bao gồm các giao dịch rút tiền mặt, giao dịch chuyển khoản/ thanh toán billing trên ATM, giao dịch phí, lãi, giao dịch nạp tiền vào ví điện tử; giao dịch đánh bạc, giao dịch chứng khoán, kinh doanh ngoại hối, đầu tư tài chính, đấu giá ở nước ngoài, giao dịch hoàn thuế, giao dịch chi tiêu tại POS của thẻ Visa, Mastercard tại khu vực kinh tế châu Âu (bao gồm các quốc gia thuộc khu vực kinh tế châu Âu: UK + Gibraltar, Pháp, Cộng hòa Ireland, Hà Lan, Ý, Tây Ban Nha, Đức, Luxembourg, Cyprus, Hy Lạp, Iceland, Áo, Bỉ, Thụy Điển, Bồ Đào Nha, Hungari, Nauy, Cộng hòa Séc, Malta, Ba Lan, Đan Mạch, Phần

Lan, Croatia, Latvia, Bulgari, Romania, Estonia, Slovakia, Lituania, Slovenia, Liechtenstein), giao dịch phát sinh do sự cố hệ thống, giao dịch đã thực hiện nhưng sau đó bị hủy/bị hoàn trả 1 phần hoặc toàn bộ, giao dịch tra soát, giao dịch khống (bao gồm cả giao dịch khống tại ĐVCNT nhằm mục đích ứng tiền mặt) và các giao dịch bất hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Giao dịch chi tiêu của chủ thẻ phụ sẽ được ghi nhận điểm thưởng vào chủ thẻ chính
- Không áp dụng với các giao dịch thuộc lĩnh vực Quảng cáo có MCC (Merchant Category Code/Mã danh mục) do Tổ chức thẻ quốc tế Visa quy định được ghi nhận trên hệ thống của Vietcombank như sau: 7311, 5968.

***Ghi chú:***

- Giao dịch chi tiêu thẻ: là cách gọi cho các giao dịch thẻ hợp lệ để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ tại các ĐVCNT.
- Contactless: là phương thức giao tiếp không tiếp xúc giữa Thẻ và thiết bị chấp nhận thẻ để thực hiện giao dịch thẻ.
- Đối với các giao dịch có quy định về lĩnh vực kinh doanh của ĐVCNT: Lĩnh vực kinh doanh của ĐVCNT được xác định theo MCC (Merchant Category Code/Mã danh mục) do Tổ chức thẻ quốc tế Visa quy định được ghi nhận trên hệ thống của Vietcombank, các MCC hiện hành của các lĩnh vực nêu trong bảng trên như sau:

| | |
|---|---|
| Siêu thị: | • 5411 |
| Du lịch: | • 4722 |
| Lưu trú: | • 7011, 3501, 3503, 3509, 3512, 3520, 3530, 3535, 3543, 3579, 3604, 3640, 3641, 3642, 3730, 3751, 7012 |
| Bảo hiểm: | • 5960, 6300 |

- Giao dịch tại Grab, Shopee: chỉ áp dụng với các giao dịch thanh toán tại các ĐVCNT do Vietcombank là ngân hàng thanh toán.
- ĐVCNT nước ngoài là ĐVCNT sử dụng dịch vụ thanh toán thẻ của các tổ chức thanh toán thẻ ngoài lãnh thổ Việt Nam.

Vietcombank có thể thay đổi danh sách thẻ áp dụng và chính sách cộng điểm.

*(Chi tiết cơ chế tích điểm vui lòng tham khảo tại Thể lệ Chương trình VCB Rewards trên website VCB hoặc trên ứng dụng VCB Digibank).*